

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2025/HS-ST
Ngày: 20-6-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoà;
2. Ông Nguyễn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Đinh Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2025/TLST-HS, ngày 08 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 714/2025/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Trương Tấn Q, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1968 tại huyện C, tỉnh T; Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 01, khu phố 01, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn C (Chết) và bà Lê Thị T; vợ: Đã ly hôn; con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 1992 bị TAND tỉnh Tiền Giang xử phạt 24 tháng tù giam về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản XHCN theo bản án số 69/HS-PT ngày 26/9/1992, đã được xoá án tích.

Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Trương Thị T, sinh năm: 1977 (chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Trương Thị T:

-Bà Đặng Thị M, sinh năm 1946; Trú tại: Tổ 01, khu phố 02, phường B, thị xã H, tỉnh Bình Định, là mẹ của bị hại Trương Thị T, đại diện theo pháp luật.

-Anh Trương Sĩ T, sinh năm 1978; Trú tại: Khu phố D, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định là chồng của bị hại Trương Thị T, đại diện theo pháp luật.

-Anh Trương Sỹ Đ, sinh năm 1998; Trú tại: Khu phố D, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định là con của bị hại Trương Thị T, đại diện theo pháp luật.

-Chị Trương Thị Mỹ D, sinh năm 2001; Trú tại: Khu phố D, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định, là con của bị hại Trương Thị T, đại diện theo pháp luật.

Người đại diện hợp pháp cho: Bà Đặng Thị M, anh Trương Sỹ Đ, chị Trương Thị Mỹ D: Anh Trương Sĩ T sinh năm 1978; Trú tại: Khu phố D, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định, đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 19/12/2024); Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Phạm Văn Trí E, sinh năm 1978; Trú tại: Á, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

2. Công ty TNHH thương mại dịch vụ vận tải Q tế Đ

Địa chỉ: 84/10 đường 01, khu phố 02, phường H, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lý Thanh Đ, sinh năm 1983; Trú tại 84/10 đường 01, khu phố 02, phường H, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh – Giám đốc công ty, đại diện theo pháp luật (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

3. Phạm Hoàng P, sinh năm 1980; Trú tại: Thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

4. Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; Trú tại: Thôn A 2, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Hoàng P, sinh năm 1980; Trú tại: Thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 30/11/2024), Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn B, sinh năm 1975; Trú tại: Thôn H, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng (Vắng mặt).

2. Nguyễn Văn T, sinh năm: 1975; Trú tại: 60 A, phường A, huyện A, thành phố Hải Phòng (Vắng mặt).

3. Nguyễn Xuân T, sinh năm 1971; Trú tại: Á, xã V, huyện T, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

4. Nguyễn Trần B, sinh năm 1975; Trú tại: Thôn V, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 25/11/2024, bị cáo Trương Tấn Q (có giấy phép lái xe hạng FC) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 17H-015.83 kéo sơ mi rơ moóc biển số 17R-010.40 của Phạm H là chủ sở hữu, lưu thông trên đoạn đường Q lộ 1A theo hướng Bắc – Nam thuộc thôn Vạn An, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định với tốc độ khoảng hơn 50km/h trên làn đường dành cho xe cơ giới sát dải phân cách. Cùng thời điểm này, Phạm Văn Trí E, có giấy phép lái C) điều khiển xe ô tô tải biển số 50H-034.96 đang dừng xe trên làn đường dành cho xe cơ giới phía Tây và Trương Thị T điều khiển xe mô tô biển số 52U8-1551 đang dừng xe trên làn đường dành cho xe thô sơ và một xe ô tô con (không rõ đặc điểm xe và người điều khiển) đang dừng xe trên làn đường dành cho xe cơ giới sát dải phân cách, cùng chiều lưu

thông với xe của bị cáo để chờ hết đèn đỏ. Lúc này, bị cáo quan sát thấy đèn tín hiệu giao thông đang màu đỏ và xe ô tô con, xe ô tô tải đang dừng trên cả hai làn đường dành cho xe cơ giới nên bị cáo giảm tốc độ để đi chậm chờ khi nào đèn tín hiệu chuyển sang màu xanh thì điều khiển xe đi tiếp chứ không dừng lại. Tuy nhiên, khi bị cáo điều khiển xe đến cách xe ô tô con phía trước khoảng 15m nhưng đèn tín hiệu giao thông vẫn đang còn màu đỏ khoảng 05 giây và tốc độ xe của bị cáo khoảng hơn 20km/h. Lúc này, bị cáo sợ tông vào xe ô tô con phía trước và thấy trên làn đường dành cho xe thô sơ không có phương tiện nào (xe mô tô của T bị che khuất bởi xe ô tô tải) nên bị cáo điều khiển xe chuyển hướng sang bên phải để chuyển sang làn đường dành cho xe cơ giới bên cạnh rồi đi vào làn đường xe thô sơ. Tuy nhiên, do khoảng cách gần nên phân bên trái xe ô tô đầu kéo biển số 17H-015.83 kéo sơ mi rơ mooc biển số 17R-010.40 do bị cáo điều khiển va chạm với phần đuôi xe ô tô tải biển số 50H-034.96 do Em điều khiển và xe mô tô biển số 52U8-1551 do T điều khiển. Hậu quả: Trương Thị T chết tại hiện trường; Xe ô tô đầu kéo biển số 17H-015.83 kéo sơ mi rơ mooc biển số 17R-010.40, xe ô tô tải biển số 50H-034.96 và xe mô tô 52U8-1551 bị hư hỏng.

Tại Kết luận giám định tử thi số 363/KLGĐTT-PYBD ngày 29/11/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận nguyên nhân chết của Trương Thị T là suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp do chấn thương gây vỡ toác thành ngực + đa chấn thương.

Tại kết luận giám định tư pháp an toàn kỹ thuật số 1646/QĐ-ĐTTH ngày 09/01/2025 của Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Định giám định an toàn, kỹ thuật xe ô tô đầu kéo biển số 17H-015.83 kết luận tại thời điểm kiểm tra hệ thống phanh, lái hoạt động bình thường, không phát hiện thấy sự bất thường về kỹ thuật.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả tại sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn.

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe ô tô đầu kéo biển số 17H-015.83 kéo sơ mi rơ mooc biển số 17R-010.40; 01 Giấy biên nhận thế chấp, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của xe ô tô đầu kéo biển số 17H-015.83; 01 Giấy chứng nhận đăng ký, 01 giấy chứng nhận kiểm định của sơ mi rơ mooc 17R-010.40. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh bình định đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 xe ô tô tải biển số 50H-034.96; 01 Giấy biên nhận thế chấp, 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô tải biển số 50H-034.96. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh bình định đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô biển số 52U8-1551; 01 Giấy đăng ký xe mô tô 52U8-1551. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh bình định đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 Giấy phép lái xe hạng C đứng tên Phạm Văn Trí E, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh bình định đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 Giấy phép lái xe hạng FC đứng tên Trương Tấn Q (chuyển theo hồ sơ vụ án).

Về dân sự: Bị cáo đã liên đới cùng chủ xe ô tô đầu kéo biển số 17H-015.83 kéo sơ mi rơ mooc biển số 17R-010.40 bồi thường cho gia đình bị hại Trương Thị T tổng

số tiền 300.000.000 đồng. Chủ xe ô tô đầu kéo biển số 17H-015.83 kéo sơ mi rơ mooc biển số 17R-010.40 và xe ô tô tải 50H-034.96 không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Cáo trạng số 27/CT-VKS-PM, ngày 07 tháng 5 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Trương Tấn Q về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Tấn Q phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trương Tấn Q từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Trương Tấn Q đã liên đới cùng chủ xe ô tô đầu kéo biển số 17H-015.83 kéo sơ mi rơ mooc biển số 17R-010.40 bồi thường cho gia đình bị hại Trương Thị T tổng số tiền 300.000.000 đồng. Chủ xe ô tô đầu kéo biển số 17H-015.83 kéo sơ mi rơ mooc biển số 17R-010.40 và xe ô tô tải 50H-034.96 không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa,

Không ai có ý kiến tranh luận gì đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Trương Tấn Q nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trương Tấn Q không tranh luận gì với Kiểm sát viên và cũng không đưa ra chứng cứ nào để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình mà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ án, phù hợp với kết luận giám định pháp y và phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, do đó Hội đồng xét xử

có đầy đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 17 giờ 10 phút ngày 25/11/2024, tại đoạn đường Q lộ 1A thuộc thôn V, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, bị cáo Trương Tấn Q điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 17H-015.83 kéo sơ mi rơ mooc biển số 17R-010.40 tham gia giao thông đường bộ, khi đến đoạn đường có đèn giao thông đang đèn đỏ và các xe phía trước đang dừng để chấp hành, nhưng bị cáo không chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ để dừng lại một cách an toàn khi đến đoạn đường có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm đi chậm, chuyển làn không đảm bảo an toàn, không đi đúng làn đường quy định dẫn đến xảy ra tai nạn với xe ô tô tải biển số 50H-034.96 do Phạm Văn Trí E điều khiển và xe mô tô 52U8-1551 do Trương Thị T điều khiển làm T chết

[3] Xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Trương Tấn Q là người có đầy đủ khả năng để nhận thức được phương tiện tham gia giao thông trên đường là nguồn nguy hiểm cao độ, nếu người điều khiển xe ô tô không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ, sẽ gây hậu quả đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Nhận thức được như vậy nhưng bị cáo điều khiển xe ô tô lưu thông đến đoạn đường có đèn giao thông đang đèn đỏ và các xe phía trước đang dừng để chấp hành, nhưng bị cáo không chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ để dừng lại một cách an toàn khi đến đoạn đường có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm đi chậm, chuyển làn không đảm bảo an toàn, không đi đúng làn đường quy định dẫn đến tai nạn giao thông. Hành vi bị cáo đã vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 9, Khoản 1 Điều 11, Khoản 1 Điều 13 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác và gây mất trật tự an toàn giao thông công cộng gây ra hậu quả nghiêm trọng là xâm phạm đến tính mạng của chị Trương Thị T, nên đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng của con người, là một trong những khách thể quan trọng được Bộ luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự, an toàn giao thông.

[5] Xét về T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng trong vụ án này bị cáo không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình; bị cáo có những T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện cùng chủ phương tiện liên đới bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền 300.000.000 đồng, được người đại diện hợp pháp của bị hại, bãi nại và xin miễn trách nhiệm cho bị cáo, bị cáo thuộc diện gia đình có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận chính quyền địa phương, đây là những T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu: Năm 1992 bị TAND tỉnh Tiền Giang xử phạt 24 tháng tù giam về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản XHCN theo bản án số 69/HS-PT ngày 26/9/1992, đã được xoá án tích. Đối chiếu với các T tiết

tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo trong vụ án này, đáng lẽ xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt, nhưng xét thấy bị cáo có nhiều T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cha bị cáo đã chết, hiện bị cáo đang là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng mẹ già bà Lê Thị To, sinh năm 1949 (bà To hiện đang đau bệnh) vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt mà bị cáo đã phạm cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung tội phạm, đồng thời thể hiện sự nhân văn khoan hồng pháp luật, tạo cho bị cáo có niềm tin và động lực phấn đấu cải tạo trong quá trình chấp hành án, và nhận định này của Hội đồng xét xử là phù hợp với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[7] Xét về trách nhiệm bồi thường thiệt hại Bị cáo Trương Tấn Q đã liên đới cùng chủ xe ô tô đầu kéo biển số 17H-015.83 kéo sơ mi rơ mooc biển số 17R-010.40 bồi thường cho gia đình bị hại Trương Thị T tổng số tiền 300.000.000 đồng. Chủ xe ô tô đầu kéo biển số 17H-015.83 kéo sơ mi rơ mooc biển số 17R-010.40 và xe ô tô tải 50H-034.96 không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Xét về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trương Tấn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Xét những chứng cứ mà kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo các T tiết giảm nhẹ, tăng nặng và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Tấn Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Tấn Q 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thoả thuận xong về phần bồi thường thiệt hại, nên hội đồng xét xử không xét.

4.Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Trương Tấn Q phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại Tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 20 tháng 6 năm 2025). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Phù Mỹ;
- Công an huyện Phù Mỹ;
- CCTHA huyện Phù Mỹ;
- Bị cáo;
- người đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Tân

